

Phần I. (3 điểm). Trắc nghiệm khách quan. Khoanh tròn chữ cái trước câu trả lời đúng

Câu 1: Tập hợp các số hữu tỉ kí hiệu là:

- A. N B. Q C. R D. I

Câu 2: Số đối của số $-0,25$ là:

- A. $0,2$ B. $0,25$ C. $-0,5$ D. 0

Câu 3: Kết quả phép tính $2^3 \cdot 2^2$ là:

- A. 2 B. 2^6 C. 2^2 D. 2^5

Câu 4: Kết quả phép tính $4^6 : 4^3$ là:

- A. 4 B. 4^9 C. 4^3 D. 4^6

Câu 5: Trong các số sau, số thập phân hữu hạn là

- A. $3,5$. B. $-0,(9)$. C. $-2,1232585.....$ D. $3,24(12)$.

Câu 6: Trong các số sau, số thập phân vô hạn tuần hoàn là

- A. $2,5$. B. $1,(23)$. C. $-2,1232585.....$ D. $3,23456$.

Câu 7: Căn bậc hai số học của 16 là:

- A. 4 B. 3 C. 2 D. 1

Câu 8: Trong các số $0,(123)$; $\frac{1}{2}$; $1,4321.....$; $\sqrt{4}$ số nào là số vô tỉ?

- A $0,(123)$; B. $\frac{1}{2}$; C. $1,4321.....$; D. $\sqrt{4}$.

Câu 9: Cho $\widehat{xAz}$ và $\widehat{zAy}$ là hai góc kề bù. Nếu $\widehat{xAz} = 50^\circ$ thì $\widehat{zAy} = ?$

- A. 50° B. 180° C. 130° D. 100°

Câu 10: Cho $\widehat{O}_1$ và $\widehat{O}_2$ là hai góc đối đỉnh. Biết $\widehat{O}_1 = 60^\circ$ Vậy $\widehat{O}_2$ có số đo là

- A. $\widehat{O}_2 = 60^\circ$ C. $\widehat{O}_2 = 80^\circ$
B. $\widehat{O}_2 = 70^\circ$ D. $\widehat{O}_2 = 90^\circ$

Câu 11: Nếu $a \parallel b$, $b \parallel c$ thì kết luận nào sau đây là đúng ?

- A. $a \parallel c$ C. $a \perp c$
B. a cắt b D. a trùng b

Câu 12: Phát biểu nào sau đây mô tả đúng trình tự một bài chứng minh định lí?

- A. Kết luận $\rightarrow$ giả thiết $\rightarrow$ lập luận
B. Giả thiết $\rightarrow$ lập luận $\rightarrow$ kết luận
C. Ví dụ $\rightarrow$ kết luận $\rightarrow$ giả thiết
D. Hình vẽ $\rightarrow$ kết luận

Phần II. (2,0 điểm) Câu trắc nghiệm đúng sai

Học sinh trả lời từ câu 13 đến câu 14. Trong mỗi ý a), b), c), d) ở mỗi câu, học sinh chọn đúng hoặc sai.

Câu 13. Cho $\sqrt{3}$ các khẳng định sau đúng hay sai:

a) $\sqrt{3}$ là số vô tỉ

b) $\sqrt{3} < 0$

c) $\sqrt{3} = 1,732050808 \approx 1,73$ (Làm tròn đến chữ số thập phân thứ hai)

d) $\sqrt{3} = 1,732050808 \approx 1,8$ (Làm tròn đến chữ số thập phân thứ nhất)

Câu 14: Cho hình vẽ dưới đây, biết $AE = CE$, $DE = BE$. Các khẳng định sau đúng hay sai:

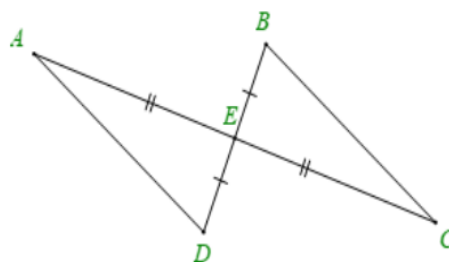
a) $\triangle AED = \triangle CBE$

b) $\triangle AED = \triangle CEB$

c) $\triangle AED = \triangle CEB$ (C.G.C)

Suy ra góc $AED =$ góc CBE

d) $\triangle AED = \triangle CEB$ (C.G.C) Suy ra $AD = BC$



Phần III. (2,0 điểm) Câu trắc nghiệm trả lời ngắn

Hãy viết câu trả lời/ đáp án vào bài làm mà không cần trình bày lời giải chi tiết

Câu 15. Cân nặng (đơn vị kilôgam) của năm bạn trong lớp 7A là

43; 41; 48; 45 ; 52 dãy dữ liệu này là:.....

Câu 16. Biểu đồ dưới đây cho biết số lượt khách quốc tế đến Việt Nam trong những năm gần đây.



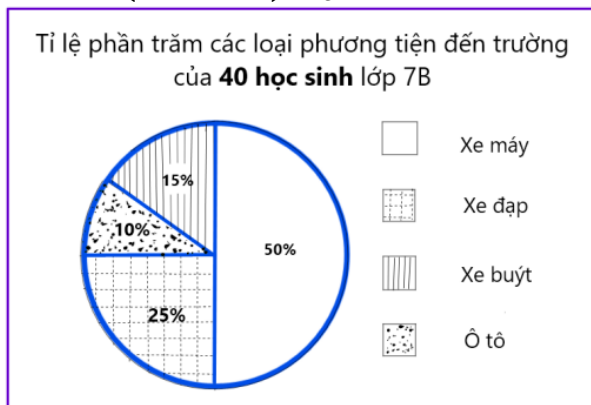
a) Năm 2017 có bao nhiêu lượt khách quốc tế đến Việt nam

b) Từ năm 2015 đến năm 2019, số lượt khách quốc tế đến Việt Nam tăng bao nhiêu

c) Năm 2020 lượng khách quốc tế đến Việt Nam so với năm 2019 giảm bao nhiêu lượt khách?

PHẦN IV. (3 điểm): Tự luận

Câu 17 (1,0 điểm): Quan sát biểu đồ dưới đây và cho biết:



a) Tính số học sinh lớp 7B đi xe máy đến trường?

b) Nếu số học sinh lớp 7B tăng thêm 20 em học sinh thì số học sinh đi đến trường bằng xe đạp là bao nhiêu học sinh?

Câu 18(2,0điểm): Cho tam giác ABC cân tại A . Lấy M là trung điểm của BC

Chứng minh rằng:

a) $\widehat{BAM} = \widehat{CAM}$

b) AM là đường trung trực của BC

..... Hết

Phần I. Trắc nghiệm khách quan (3 điểm) Khoanh tròn chữ cái trước câu trả lời đúng

Câu 1: Tập hợp các số hữu tỷ kí hiệu là

- A. I B. R C. Q D. N

Câu 2: Số đối của số 0,75 là:

- A. -0,7 B. 0, 5 C. -0,75 D. 0

Câu 3: Kết quả phép tính $2^3 \cdot 2^5$ là:

- A. 2^8 B. 2 C. 2^3 D. 2^5

Câu 4: Kết quả phép tính $(3^2)^6$ là:

- A. 3^4 B. 3^2 C. 3^{12} D. 3^6

Câu 5: Trong các số sau, số thập phân hữu hạn là

- A. 3,523(3). B. -0,(21). C. 3,2. D. 2,1232585.....

Câu 6: Trong các số sau, số thập phân vô hạn tuần hoàn là

- A. 3,(23). B. -0, 12345. C. 5,2. D. 2,1232585.....

Câu 7. Căn bậc hai số học của 121 là:

- A. -121 B. 121 C. 11 D. -11

Câu 8: Trong các số $4,(3)$; $\frac{3}{5}$; $1,23324....$; $\sqrt{16}$ số nào là số vô tỉ?

- A. $4,(3)$ B. $\frac{3}{5}$ C. $\sqrt{16}$ D. $1,23324....$;

Câu 9: Cho $\angle xAz$ và $\angle zAy$ là hai góc kề bù. Nếu $\angle xAz = 70^\circ$ thì $\angle zAy = ?$

- A. 70° B. 180° C. 130° D. 110°

Câu 10: Cho $\hat{A}_1$ và $\hat{A}_2$ là hai góc đối đỉnh . Kết luận nào đúng?

- A. $\hat{A}_1 < \hat{A}_2$ B. $\hat{A}_1 > \hat{A}_2$ C. $\hat{A}_1 = \hat{A}_2$ D. $\hat{A}_1 \leq \hat{A}_2$

Câu 11. Nếu $m \parallel n$, $n \parallel p$ thì kết luận nào sau đây là đúng ?

- A. $m \parallel p$ C. $m \perp p$
B. m cắt p D. m trùng p

Câu 12. Một tam giác có hai cạnh bằng nhau thì tam giác đó là tam giác cân.
Phát biểu trên đây là

- A. 1 ví dụ
B. 1 định nghĩa
C. 1 định lí
D. 1 kết quả đo

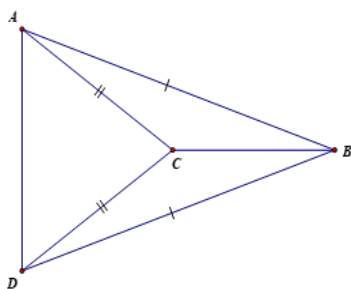
Phần II. (2,0 điểm) Câu trắc nghiệm đúng sai

Học sinh trả lời từ câu 13 đến câu 14. Trong mỗi ý a), b), c), d) ở mỗi câu, học sinh chọn đúng hoặc sai.

Câu 13: Cho $\sqrt{5}$ các khẳng định sau đúng hay sai:

- a) $\sqrt{5}$ là số hữu tỉ
- b) $\sqrt{5} > 0$
- c) $\sqrt{5} = 2,236067977 \approx 2,24$ (Làm tròn đến chữ số thập phân thứ 2)
- d) $\sqrt{5} = 2,236067977 \approx 2,3$ (Làm tròn đến chữ số thập phân thứ nhất)

Câu 14. Cho hình vẽ sau. Các khẳng định sau đúng hay sai:



- a) $\triangle ACD = \triangle CBD$
- b) $\triangle ACB = \triangle CBD$
- c) $\triangle ACB = \triangle DCB$ (C.G.C) Suy ra góc CAB = góc CBD
- d) $\triangle ACB = \triangle DCB$ (C.C.C) Suy ra góc ABC = góc DBC

Phần III. (2,0 điểm) Câu trắc nghiệm trả lời ngắn

Hãy viết câu trả lời/ đáp án vào bài làm mà không cần trình bày lời giải chi tiết

Câu 15. Tên một số tỉnh thành thuộc đồng bằng Sông Hồng:

Nam Định, Thái Bình, Hưng Yên, Bắc Ninh đây dữ liệu này là

.....

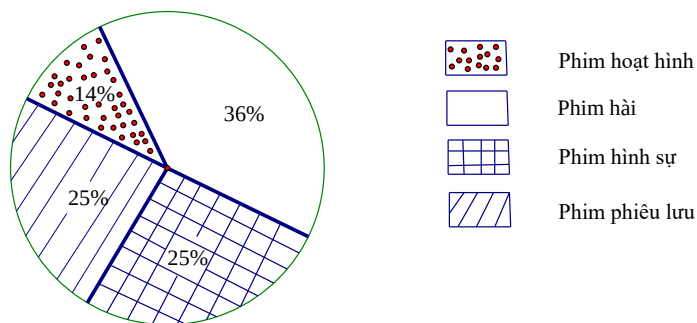
Câu 16. Biểu đồ dưới đây cho biết số lượt khách quốc tế đến Việt Nam trong những năm gần đây.



- a) Năm 2018 có bao nhiêu lượt khách quốc tế đến Việt nam
- b) Từ năm 2015 đến năm 2018, số lượt khách quốc tế đến Việt Nam tăng bao nhiêu
- c) Năm 2020 lượng khách quốc tế đến Việt Nam so với năm 2018 giảm bao nhiêu lượt khách?

Phần IV (3 điểm): Tự luận

Câu 17 (1,0 điểm): Em hãy quan sát biểu đồ hình quạt tròn biểu thị các loại phim được yêu thích của 60 bạn học sinh khối 7 và cho biết:



a) Tổng số bạn thích xem phim hình sự?

b) Nếu số học sinh khối 7 giảm 20 em học sinh thì số học sinh thích xem phim phiêu lưu là bao nhiêu?

Câu 18 (2,0 điểm):

Cho tam giác DEF cân tại D. Lấy I là trung điểm của EF
Chứng minh rằng:

a) $EDI = FDI$

b) DI là đường trung trực của EF

.....Hết

A. HƯỚNG DẪN CHUNG.

- Học sinh giải đúng bằng phương pháp khác thì cho điểm tương đương theo biểu điểm chấm.

- Bài chấm theo thang điểm 10, điểm toàn bài bằng tổng của các điểm thành phần.

- Điểm chia nhỏ nhất là 0,1 điểm.

- Nếu thí sinh có lời giải khác mà vẫn đúng thì được điểm tối đa cho câu hỏi đó.

B. HƯỚNG DẪN CHI TIẾT:

Đề số 1.

Phần I. Trắc nghiệm khách quan (3,0 đ). Mỗi ý đúng được 0,25 điểm

Câu	1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12
Đề 1	B	B	D	C	A	B	A	C	C	A	A	B

Phần II. (2,0 điểm) Câu trắc nghiệm đúng sai.

Chọn đúng 1 đáp án được 0,1đ. Hai đáp án đúng được 0,25đ. Ba đáp án đúng được 0,5đ. Bốn đáp án đúng được 1,0đ

Câu	a	b	c	d
Câu 13	Đ	S	Đ	S
Câu 14	S	Đ	S	Đ

Phần III. (2,0 điểm) Câu trắc nghiệm trả lời ngắn(Mỗi ý đúng 0,5đ)

Câu 15. Dãy số liệu

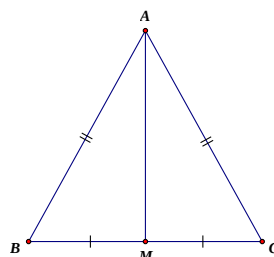
Câu 16. a) 12,9 triệu người

b) 7,5 triệu người

c) 14 triệu người

Phần IV.(3.0 điểm). Tự luận

Câu	Nội dung		Điểm
Câu 17 1,0 điểm		a) Tổng số học sinh đi xe máy đến trường là $40.50\% = 20$ (HS)	0,5
		b) Lớp 7B tăng thêm 20 học sinh thì số học sinh đến trường bằng xe đạp là: $60.25\% = 15$ (HS)	0,5
Câu 18 2,0 điểm	GT	Cho $\triangle ABC$ có $AB = AC$ $MB = MC$	0,25
	KL	CMR: a) $\widehat{BAM} = \widehat{CAM}$ b) AM là đường trung trực của BC	



Câu	Nội dung	Điểm
	Giải	
	a) Xét $\triangle ABM$ và $\triangle ACM$ có:	
	$AB = AC$ (gt)	0,25
	$MB = MC$ (gt)	
	AM là cạnh chung	
	Suy ra $\triangle ABM = \triangle ACM$ (c.c.c)	0,25
	Vậy $\angle BAM = \angle CAM$ (đpcm)	0,25
	b) Ta có $\angle AMB = \angle AMC$ (vì $\triangle ABM = \triangle ACM$)	
	Mà $\angle AMB + \angle AMC = 180^\circ$ (Hai góc kề bù)	0,25
	Từ 2 điều trên suy ra: $\angle AMB = \angle AMC = 90^\circ$ hay $AM \perp BC$ (1)	0,25
	Mà $MB = MC$ (gt) (2)	0,25
	Từ (1) và (2) suy ra: AM là đường trung trực của BC	0,25

Đề 2.**Phần I. Trắc nghiệm đúng sai: (3,0 đ). Mỗi ý đúng được 0,25 điểm**

Câu	1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12
Đề 2	C	C	A	C	C	A	C	D	C	C	A	B

Phần II. (2 điểm): Trắc nghiệm đúng sai

Chọn đúng 1 đáp án được 0,1đ. Hai đáp án đúng được 0,25đ. Ba đáp án đúng được 0,5đ. Bốn đáp án đúng được 1,0đ

Câu	a	b	c	d
Câu 13	S	Đ	Đ	S
Câu 14	Đ	S	S	Đ

Phần III. (2,0 điểm) Câu trắc nghiệm trả lời ngắn

Hãy viết câu trả lời/ đáp án vào bài làm mà không cần trình bày lời giải chi tiết

Câu 15. Không phải là dãy số liệu

Câu 16.

a) 15,5 triệu người

b) 10 triệu người

c) 11,5 triệu người

Phần IV.(3.0 điểm). Tự luận

Câu	Nội dung		Điểm
Câu 17 1,0 điểm	a) Tổng số bạn thích xem phim hình sự là: 60. 25% = 15 (HS)		0,5
	b) số học sinh khối 7 giảm 20 em học sinh thì số học sinh thích xem phim phiêu lưu là: 40.25% = 10(HS)		0,5
Câu 18 2,0 điểm	GT	Cho ΔDEF có DE = DF IE = IF	0,25
	KL	CMR: a) EDI = FDI b) DI là đường trung trực của EF	
Giải			
a) Xét ΔDEI và ΔDFI có:			0,25
DE = DF (gt)			
IE = IF (gt)			
DI là cạnh chung			
Suy ra ΔDEI = ΔDFI (c.c.c)			0,25

Câu	Nội dung	Điểm
	Vậy $EDI = FDI$ (đpcm)	0,25
	b) Ta có $DIE = DIF$ (vì $\triangle DEI = \triangle DFI$)	0,25
	Mà $DIE + DIF = 180^\circ$ (Hai góc kề bù)	0,25
	Từ 2 điều trên suy ra: $DIE = DIF = 90^\circ$ hay $DI \perp EF$ (1)	0,25
	Mà $IE = IF$ (gt) (2)	
	Từ (1) và (2) suy ra: DI là đường trung trực của EF	0,25

GV ra đề

(Kí ghi rõ họ và tên)



Hoàng Thanh Thủy

Duyệt của Tổ chuyên môn

(Kí, ghi rõ họ và tên)



Nguyễn Thị Huyền Linh

Duyệt của BGH

(Kí, ghi rõ họ và tên)



Trần Thị Thu Hoà

UBND XÃ BẢO THẮNG
TRƯỜNG PTDTBT THCS
THÁI NIÊN

Ngàythángnăm 2025
ĐỀ KIỂM TRA KSCL HỌC KỲ I
Năm học: 2025 - 2026
Môn: Toán Lớp 7(Dành cho HSKT)
Thời gian: 90 phút (không kể thời gian giao
đề)

(Đề gồm 14 câu, 02 trang)

Phần I. Trắc nghiệm khách quan (6 điểm) Khoanh tròn chữ cái trước câu trả lời đúng

Câu 1: Tập hợp các số hữu tỷ kí hiệu là

- A. I B. R C. Q D. N

Câu 2: Số đối của số 0,75 là:

- A. -0,7 B. 0, 5 C. -0,75 D. 0

Câu 3: Kết quả phép tính $2^3 \cdot 2^5$ là:

- A. 2^8 B. 2 C. 2^3 D. 2^5

Câu 4: Kết quả phép tính $(3^2)^6$ là:

- A. 3^4 B. 3^2 C. 3^{12} D. 3^6

Câu 5: Trong các số sau, số thập phân hữu hạn là

- A. 3,523(3). B. -0,(21). C. 3,2. D. 2,1232585.....

Câu 6: Trong các số sau, số thập phân vô hạn tuần hoàn là

- A. 3,(23). B. -0, 12345. C. 5,2. D. 2,1232585.....

Câu 7. Căn bậc hai số học của 121 là:

- A. -121 B. 121 C. 11 D. -11

Câu 8: Trong các số $4,(3)$; $\frac{3}{5}$; $1,23324....$; $\sqrt{16}$ số nào là số vô tỉ?

- A. $4,(3)$ B. $\frac{3}{5}$ C. $\sqrt{16}$ D. $1,23324....$;

Câu 9: Cho $\angle xAz$ và $\angle zAy$ là hai góc kề bù. Nếu $\angle xAz = 70^\circ$ thì $\angle zAy = ?$

- A. 70° B. 180° C. 130° D. 110°

Câu 10: Cho $\hat{A}_1$ và $\hat{A}_2$ là hai góc đối đỉnh . Kết luận nào đúng?

- A. $\hat{A}_1 < \hat{A}_2$ B. $\hat{A}_1 > \hat{A}_2$ C. $\hat{A}_1 = \hat{A}_2$ D. $\hat{A}_1 \leq \hat{A}_2$

Câu 11. Nếu $m \parallel n$, $n \parallel p$ thì kết luận nào sau đây là đúng ?

- A. $m \parallel p$ C. $m \perp p$
B. m cắt p D. m trùng p

Câu 12. Một tam giác có hai cạnh bằng nhau thì tam giác đó là tam giác cân.
Phát biểu trên đây là

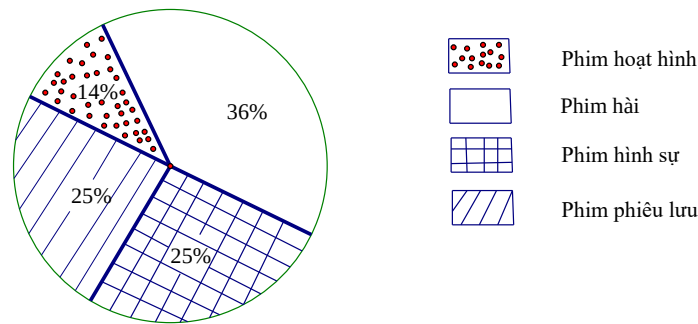
- A. 1 ví dụ
B. 1 định nghĩa
C. 1 định lí
D. 1 kết quả đo

Phần II. (2,0 điểm) Câu trắc nghiệm trả lời ngắn

Hãy viết câu trả lời/ đáp án vào bài làm mà không cần trình bày lời giải chi tiết

Câu 13. Em hãy quan sát biểu đồ hình quạt tròn biểu thị các loại phim được yêu

thích của các bạn học sinh khối 7 và cho biết:



a) Có mấy thể loại phim được thống kê

.....
.....

b) Loại phim nào được các bạn học sinh khối lớp 7 yêu thích nhất

.....

Phần III.(2 điểm):Tự luận

Câu 14 (2,0 điểm): Em hãy quan sát biểu đồ sau:



a)Tỷ lệ gia tăng dân số thấp nhất vào năm nào, là bao nhiêu?

b)Tỷ lệ gia tăng dân số của Việt Nam từ năm 1991 đến 2007 có xu hướng tăng hay giảm?

..... Hết

UBND XÃ BẢO THẮNG
TRƯỜNG PTDTBT THCS
THÁI NIÊN

HƯỚNG DẪN CHẤM
ĐỀ KIỂM TRA KSCL HỌC KỲ I
Năm học: 2025 - 2026
Môn: Toán Lớp 7(Dành cho HSKT)

A. HƯỚNG DẪN CHUNG.

- Học sinh giải đúng bằng phương pháp khác thì cho điểm tương đương theo biểu điểm chấm.
- Bài chấm theo thang điểm 10, điểm toàn bài bằng tổng của các điểm thành phần.
- Điểm chia nhỏ nhất là 0,5 điểm.

B. HƯỚNG DẪN CHI TIẾT:

Phần I. TRẮC NGHIỆM KHÁCH QUAN (6đ) Mỗi ý đúng được 0,5 điểm

Câu	1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12
Đề	C	C	A	C	C	A	C	D	C	C	A	C

Phần II. (2,0 điểm) Câu trắc nghiệm trả lời ngắn(Mỗi ý đúng 1,0đ)

Câu 13. a) 4

b)Phim hài

Phần III. Tự luận (2,0điểm)

Câu 14:

a)Tỉ lệ gia tăng dân số thấp nhất vào năm 2007, là 1,09%

b)Tỉ lệ gia tăng dân số của Việt Nam từ năm 1991 đến 2007 có xu hướng giảm.

GV ra đề
(Kí ghi rõ họ và tên)

Hoàng Thanh Thủy

Duyệt của Tổ chuyên môn
(Kí, ghi rõ họ và tên)

Nguyễn Thị Huyền Linh

Duyệt của BGH
(Kí, ghi rõ họ và tên)

Trần Thị Thu Hoà